

ĐỀ ÔN TẬP MÔN TOÁN LỚP 1 – ĐỀ 1

Họ và tên:Lớp: 1.....

Bài 1: Viết số(theo mẫu):

Mười: 10	Mười một:.....	Mười ba:.....
Mười bốn:.....	Mười hai:.....	Mười sáu:.....
Mười lăm:.....	Mười chín:.....	Mười tám:.....
Mười chín:.....	Hai mươi:.....	Hai chục:.....

Bài 2. Viết tiếp vào chỗ chấm:

- + Số 19 gồm ... chục và ... đơn vị.
- + Số 18 gồm ... chục và ... đơn vị.
- + Số ... gồm 2 chục và 0 đơn vị.
- + Số 10 gồm ... chục và ... đơn vị.

Bài 3. Đặt tính rồi tính:

12 + 3	10 + 9	19 - 5	16 - 4	14 + 4	17 - 2	18 - 6
.....						
.....						
.....						

Bài 4: Tính

10 + 1 + 3 =	14 + 2 + 1 =....
16 + 1 + 2 =	15 + 3 + 1 =....
11 + 2 + 3 =	12 + 3 + 4 =....

Bài 5: Số

14 - = 10	17- = 12
12 + = 19	16 + = 16
19 - = 12	10 + = 19

Bài 6:

Số liền sau của số 8 là...	Số liền trước của số 7 là...
Số liền sau của số 10 là...	Số liền trước của số 18 là...
Số liền sau của số 19 là...	Số liền trước của số 20 là...

ĐỀ ÔN TẬP MÔN TOÁN LỚP 1 – ĐỀ 2

Họ và tên:Lớp: 1.....

Bài 1. Đặt tính rồi tính:

$15 + 3$

$10 + 8$

$16 + 2$

$13 - 3$

$15 - 4$

$11 + 4$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2. Số?

$10 + 5 = \dots$

$16 - 3 = \dots$

$14 + 5 = \dots$

$19 - 3 = \dots$

$14 + 3 = \dots$

$19 - 3 = \dots$

$18 - 5 = \dots$

$15 + 3 = \dots$

Bài 3. Tính:

$10 + 1 + 3 = \dots$

$14 + 2 + 1 = \dots$

$16 + 1 + 2 = \dots$

$15 + 3 + 1 = \dots$

Bài 4. Đọc số

10: mười

12:.....

13:.....

16:.....

15:.....

18:.....

19:.....

20:.....

Câu 5. Viết phép tính thích hợp: (1 điểm)

Có : 8 bông hoa

Cho: 4 bông hoa

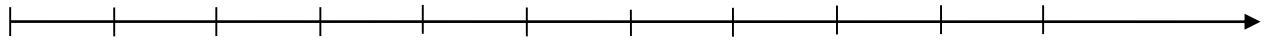
Còn:bông hoa ?

--	--	--	--	--

ĐỀ ÔN TẬP MÔN TOÁN LỚP 1 – ĐỀ 3

Họ và tên:Lớp: 1.....

Bài 1. Điền số vào dưới mỗi vạch của tia số?



10 20..

Bài 2. Đặt tính rồi tính:

$13 - 3$

$14 - 2$

$10 + 6$

$10 + 8$

$15 - 5$

$12 + 4$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3. Tính:

$12 + 1 + 3 = \dots$

$15 + 2 - 1 = \dots$

$16 - 1 - 2 = \dots$

$18 + 1 - 1 = \dots$

Bài 4. Điền vào tóm tắt sau cho hoàn chỉnh:

Nhà An có 10 con gà, mẹ mua thêm 2 con gà. Hỏi Nhà An có tất cả mấy con gà?

Tóm tắt

Có :con gà

Mua thêm :con gà

Có tất cả :con gà?

ĐỀ ÔN TẬP MÔN TOÁN LỚP 1 – ĐỀ 4

Họ và tên:Lớp: 1.....

Bài 1.

a. Viết các số từ 10 đến 20:

.....

b. Viết các số từ 20 đến 10:

.....

Bài 2. Đặt tính rồi tính:

$15 + 1$

$14 - 1$

$14 + 3$

$14 - 3$

$12 + 0$

$12 - 0$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3. Nối ☐ với số thích hợp:

$19 < \square$

$\square < 16$

$16 < \square < 20$



Bài 4. Có 18 con chim đậu trên cây, sau đó có 1 con bay đến . Hỏi trên cây có tất cả bao nhiêu con chim?

Tóm tắt

Có :con chim

Bay đến :con chim

Có tất cả :con chim?